

Số: 333/2018/QĐST-HNGĐ

B, ngày 18 tháng 10 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 512/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 09 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Khuất Thị Th, sinh năm 1991;

HKTT: 3/45/98B phố Hữu Nghị, phường X, thị xã S, thành phố H.

Bị đơn: Anh Phạm Thanh T, sinh năm 1983;

HKTT: Thôn Hoàng Long, xã T, huyện B, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 65 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Khuất Thị Th, sinh năm 1991;

Bị đơn: Anh Phạm Thanh T, sinh năm 1983;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Khuất Thị Th và anh Phạm Thanh T.

- Về quan hệ con chung: Không có

- Về quan hệ tài sản riêng, chung và công sức: Không có.
- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Khuất Thị Th tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Th đã nộp tiền tạm ứng án phí: 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số: 0008841 ngày 26/09/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B. Nay khấu trừ 150.000 đồng vào khoản tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả cho chị Th số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. H;
- VKS ND huyện B;
- Chi cục THA huyện B;
- UBND xã T;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Thường

